

Ngành Dầu khí

Báo cáo cập nhật KQKD

Tháng 11, 2024

Khuyến nghị **OUTPERFORM**Giá kỳ vọng (VNĐ/CP) **48.767**

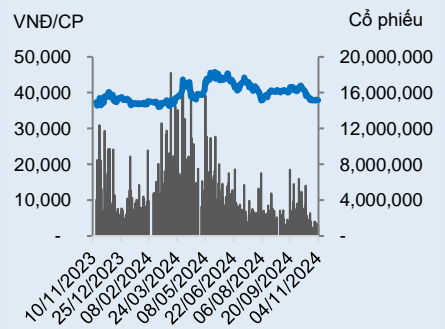
Giá thị trường (04/11/2024) 37.900

Lợi nhuận kỳ vọng +28,7%

THÔNG TIN CỔ PHẦN

Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	36.000-45.800
Vốn hóa	17.852 tỷ đồng
SL cổ phiếu lưu hành	477.966.290
KLGD bình quân 10 ngày	1.357.062
% sở hữu nước ngoài	21,44%
Room nước ngoài	49%
Giá trị cổ tức/cổ phần	700
Tỷ lệ cổ tức/thị giá	1,85%
Beta	1,19

BIẾN ĐỘNG GIÁ



	YTD	1T	3T	6T
PVS	0,0%	-9,3%	-1,8%	-16,7%
HNX-Index	-2,5%	-3,2%	-2,3%	-7,2%

Chuyên viên phân tích
Nguyễn Đăng Thành
(84 24) 3928.8080 ext.205
thanhd@bvsc.com.vn

Tổng CTCP Dịch Vụ Kỹ Thuật Dầu Khí Việt Nam

Mã giao dịch: PVS

Reuters: PVS.HN

Bloomberg: PVS VN

Triển vọng tích cực đến từ mảng M&C

Cập nhật KQKD Q3/2024. Tính riêng Q3/2024, doanh thu thuần của PVS đạt 4.820 tỷ đồng (+15,4% YoY), LNST-CĐTĐ đạt 134,9 tỷ đồng (-4,3% YoY). Doanh thu tài chính chỉ đạt 83,7 tỷ đồng (-60,4% YoY) cùng với việc chi phí tài chính tăng mạnh 255% YoY lên mức 166,2 tỷ đồng đã khiến cho lợi nhuận ròng của PVS giảm nhẹ so với cùng kỳ mặc dù doanh thu tăng trưởng tốt. Lũy kế 9T/2024, doanh thu thuần của PVS đạt 14.101 tỷ đồng (+12% YoY), LNST-CĐTĐ đạt 631 tỷ đồng (+8,8% YoY). Cụ thể:

- Mảng xây lắp (M&C)** giảm nhẹ 3,9% YoY, ghi nhận doanh thu 9T/2024 ở mức 6.809,1 tỷ đồng. Tuy nhiên, biên lợi nhuận mảng M&C đã được cải thiện lên mức 1,6% (cùng kỳ chỉ đạt 1,2%) do biên lợi nhuận mảng M&C Q3/2024 của PVS đạt 2,5% so với mức -0,6% vào Q3/2023.
- Mảng kho nổi FSO/FPSO** đóng góp tích cực vào lợi nhuận công ty liên kết. Lũy kế 9T/2024, lợi nhuận đến từ công ty liên kết đạt 648,3 tỷ đồng (+26,7% YoY).
- Các mảng kinh doanh khác** đều cho thấy sự tăng trưởng tốt so với cùng kỳ, trong đó, mảng khảo sát địa chất, mảng bảo trì, bảo dưỡng công trình và mảng tàu dịch vụ kỹ thuật lần lượt là các mảng kinh doanh ghi nhận mức tăng trưởng ấn tượng nhất với mức tăng 83%, 63% và 44% YoY.

Gói thầu EPCI 1 và EPCI 2 dự án Lô B – Ô Môn chính thức khởi công. Theo thông tin từ PVN, dự án Lô B – Ô Môn đã chính thức khởi công các dự án thượng nguồn vào ngày 18/9. Như vậy, 2 gói thầu EPCI 1 và EPCI 2 đã được ký kết hợp đồng đầy đủ các điều kiện mà không cần chờ đến quyết định đầu tư cuối cùng (FID) chính thức. Đáng chú ý, đây là 2 hợp đồng mà PTSC và công ty con của PTSC là PTSC M&C đã trúng thầu dưới hình thức liên danh với đối tác, do đó, chúng tôi kỳ vọng phần công việc của PTSC tại thượng nguồn Lô B sẽ có thể bắt đầu ghi nhận từ quý 4 năm nay.

PTSC có khả năng cao sẽ trúng thầu gói 4.9 dự án thành phần 3 sân bay quốc tế Long Thành giai đoạn 1. Gói thầu số 4.9 có giá trị 3.287 nghìn tỷ đồng, được đấu thầu qua mạng, đóng thầu ngày 30/7/2024 với ba nhà thầu tham dự. Trong đó, hai nhà thầu bị loại ở bước đánh giá về kỹ thuật. Hiện nay chỉ có duy nhất một nhà thầu đạt yêu cầu kỹ thuật là Liên danh Tổng CTCP Dịch vụ kỹ thuật dầu khí Việt Nam - Công ty TNHH MTV BCA Thăng Long.

Hạ dự phóng kết quả kinh doanh 2024. Chúng tôi hạ dự báo lợi nhuận sau thuế cho cổ đông của PVS trong năm 2024 về mức 1.047 tỷ đồng, tương đương mức EPS 2024 là 2.191 đồng/cp, do tiến độ triển khai các dự án dầu khí trọng điểm diễn ra chậm hơn kỳ vọng của chúng tôi.

Định giá và khuyến nghị. BVSC tiếp tục duy trì giá mục tiêu hợp lý cho cổ phiếu PVS là **48.767 đồng/cổ phiếu**, tương đương mức tiềm năng tăng giá 28,7%. Chúng tôi duy trì khuyến nghị **OUTPERFORM** đối với cổ phiếu PVS.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH DỰ BÁO

Kết quả kinh doanh				
(Đơn vị: tỷ VNĐ)	2022	2023	2024F	2025F
Doanh thu thuần	16.373	19.379	22.433	35.870
Giá vốn	-15.353	-18.335	-21.258	-34.215
Lợi nhuận gộp	1.014	1.039	1.174	1.655
Doanh thu tài chính	489	790	529	514
Chi phí tài chính	-163	-216	-259	-249
Lợi nhuận sau thuế	989	1.026	1.047	1.232

Bảng cân đối kế toán				
(Đơn vị: tỷ VNĐ)	2022	2023	2024F	2025F
Tiền & khoản tương đương tiền	5.219	5.757	5.767	7.271
Đầu tư tài chính ngắn hạn	4.837	4.329	4.583	4.456
Các khoản phải thu ngắn hạn	5.047	4.185	4.639	5.752
Hàng tồn kho	1.090	1.470	1.653	1.682
Tài sản cố định	3.048	3.391	3.429	3.339
Tổng tài sản	25.924	26.416	27.224	29.577
Nợ vay ngắn hạn	752	1.176	829	849
Nợ vay dài hạn	624	564	697	702
Vốn chủ sở hữu	13.055	13.544	14.033	14.652
Tổng nguồn vốn	25.924	26.416	27.224	29.577

Chỉ số tài chính				
Chỉ tiêu	2022	2023	2024F	2025F
Chỉ tiêu tăng trưởng				
Tăng trưởng doanh thu	15%	18%	16%	60%
Tăng trưởng lợi nhuận sau thuế	40%	1%	5%	16%
Chỉ tiêu sinh lời				
Lợi nhuận gộp biên	6,2%	5,4%	5,2%	4,6%
Lợi nhuận thuần biên	6,4%	5,5%	5,0%	3,6%
ROA	4,1%	4,1%	4,1%	4,6%
ROE	8,2%	8,0%	8,1%	9,0%
Chỉ tiêu cơ cấu vốn				
Tổng nợ/Tổng tài sản	50%	49%	48%	50%
Tổng nợ/Tổng vốn chủ sở hữu	99%	95%	94%	102%
Chỉ tiêu trên mỗi cổ phần				
EPS (đồng/cổ phần)	2.070	2.148	2.191	2.577
Giá trị sổ sách (đồng/cổ phần)	27.313	28.337	29.360	30.655

TUYÊN BỐ TRÁCH NHIỆM

Tôi, chuyên viên **Nguyễn Đăng Thành** xin khẳng định hoàn toàn trung thực và không có động cơ cá nhân khi thực hiện báo cáo này. Báo cáo được hoàn thành trên cơ sở khách quan độc lập. Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo này được thu thập từ những nguồn tin cậy. Tuy nhiên, **tôi** không đảm bảo tính đầy đủ cũng như không kiểm chứng được hết những thông tin nêu trên. Các quan điểm, nhận định trong báo cáo này chỉ là quan điểm khách quan của cá nhân **tôi** mà không hàm ý chào bán, lôi kéo nhà đầu tư mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và nhà đầu tư chỉ nên sử dụng báo cáo phân tích này như một nguồn tham khảo. **Cá nhân tôi** cũng như **Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt** sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào trước nhà đầu tư về những tổn thất có thể xảy ra, thua lỗ khi đầu tư. **Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt** và **tôi** cũng không chịu bất kỳ trách nhiệm về những thông tin chưa chính xác về doanh nghiệp.

Báo cáo này là một phần tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt, tất cả những hành vi sao chép, trích dẫn một phần hay toàn bộ báo cáo này phải được sự đồng ý của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.

Hệ thống nhận định của BVSC được đưa ra dựa trên mức tăng/giảm tuyệt đối của giá cổ phiếu hiện tại so với giá mục tiêu, xác định bằng công thức (giá mục tiêu - giá hiện tại)/giá hiện tại. Trừ khi có nhận định khác, những nhận định đầu tư chỉ có giá trị trong vòng 12 tháng.

Các nhận định	Định nghĩa
OUTPERFORM	Tổng lợi nhuận nắm giữ cổ phiếu kỳ vọng trong 12 tháng tới dự báo sẽ trên +15%
NEUTRAL	Tổng lợi nhuận nắm giữ cổ phiếu kỳ vọng trong 12 tháng tới dự báo sẽ từ -15% đến +15%
UNDERPERFORM	Tổng lợi nhuận nắm giữ cổ phiếu kỳ vọng trong 12 tháng tới dự báo sẽ dưới -15%

LIÊN HỆ

Khối Phân tích và Tư vấn đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt

Phạm Tiến Dũng

Giám đốc khối
dungpt@bvsc.com.vn

Lưu Văn Lương

Phó Giám đốc khối
luonglv@bvsc.com.vn

Nguyễn Chí Hồng Ngọc

Phó Giám đốc khối
ngocnch@bvsc.com.vn

Nguyễn Đức Hoàng

Ngân hàng, Xây dựng, Vật liệu xây dựng
hoangnd@bvsc.com.vn

Trương Sỹ Phú

Hàng tiêu dùng, CNTT
phuts@bvsc.com.vn

Trần Xuân Bách

Phân tích kỹ thuật
bachtx@bvsc.com.vn

Trần Phương Thảo

Bất động sản, Vật liệu xây dựng
thaotp@bvsc.com.vn

Tôn Nữ Nhật Minh

Dược phẩm, Hóa chất cơ bản, Thép
minhtnn@bvsc.com.vn

Hoàng Thị Minh Huyền

Chuyên viên vĩ mô
huyenhtm@bvsc.com.vn

Nguyễn Hà Minh Anh

Nông nghiệp, Tiện ích công cộng
anhnhm@bvsc.com.vn

Nguyễn Viết Dân

Cảng biển, Vận tải biển, Hàng không
dannv@bvsc.com.vn

Nguyễn Hồng Hoa

Chiến lược thị trường
hoanh@bvsc.com.vn

Trần Tuấn Dương

Tiện ích công cộng, Cao su tự nhiên, VLXD
duongtt@bvsc.com.vn

Lương Ngọc Tuấn Dũng

Bán lẻ, Hàng tiêu dùng
dunglnt@bvsc.com.vn

Nguyễn Đăng Thành

Dầu khí, Hàng không
thanhd@bvsc.com.vn



Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt

Trụ sở chính:

- 08 Lê Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Tel: (84 24) 3 928 8080

Chi nhánh:

- Tầng 8, 233 Đồng Khởi, Quận 1, Tp. HCM
- Tel: (84 28) 3 914 6888